

Số: 127/2024/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hóa, ngày 28 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị Đ, sinh năm 1984.

* *Bị đơn*: Anh Nông Văn D, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Thôn TQ, xã XQ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Đ và anh Nông Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Cháu Nông Duy Đ1, sinh ngày 23/5/2004 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nông Văn D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nông Duy B, sinh ngày 22/8/2017. Chị Hà Thị Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu B sau khi ly hôn là 1.000.000^d (*một triệu đồng*)/tháng. Phương thức cấp dưỡng được thực

hiện theo tháng, vào ngày 28 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

“Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

- *Về tài sản chung:* Chị Hà Thị Đ và anh Nông Văn D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Hà Thị Đ và anh Nông Văn D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hà Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn theo quy định là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001182217 ngày 03/5/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001672 ngày 04/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Chị Hà Thị Đ đã nộp đủ án phí.

Anh Nông Văn D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã XQ (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh